Môn học/hoạt động giáo dục: Tin học; lớp 3

**Tên bài học: CHỦ ĐỀ A. MÁY TÍNH VÀ EM**

**BÀI 4. LÀM VIỆC VỚI MÁY TÍNH**

Số tiết: 3

Thời gian thực hiện: ngày... tháng...năm...(hoặc từ ........... đến ..........)

Giáo viên thực hiện: 14. Lê Việt Hoài – Tiết 2

34. Trần Mỹ Phương – Tiết 2

**A. Yêu cầu cần đạt:**

1. Năng lực chung: Tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác nhóm; giải quyết vấn đề.

2. Năng lực tin học:

* Biết cầm chuột máy tính đúng cách, thực hiện được các thao tác cơ bản với chuột.
* Khởi động, tắt được máy tính đúng cách; kích hoạt được phần mềm ứng dụng, nêu được ví dụ về thao tác không đúng cách sẽ gây tổn hại cho thiết bị, phần mềm.
* Ứng xử phù hợp trong môi trường số (NLb): Biết ngồi đúng tư thế khi làm việc với máy tính; biết vị trí phù hợp của màn hình, nêu được tác hại của việc ngồi sai tư thế, sử dụng máy tính quá lâu, nhận ra được tư thế ngồi sai khi làm việc với máy tính; bảo vệ sức khỏe khi sử dụng thiết bị số.
* Biết thực hiện quy tắc an toàn về điện, có ý thức đề phòng tai nạn về điện khi sử dụng máy tính.

3. Phẩm chất: Chăm chỉ; trung thực; trách nhiệm.

**B. Đồ dùng dạy học:**

1. Giáo viên: SGK, SGV, SBT, tệp trình chiếu bài giảng, giấy khổ lớn, bút dạ (để trình bày kết quả hoạt động nhóm); các hình ảnh hoặc file trình chiếu có các hình ảnh sử dụng trong bài.

2. Học sinh: SGK, SBT, dụng cụ học tập.

**C. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

**TIẾT 2: (Các mục 4, 5 phần Khám phá và phần Luyện tập)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động 1: 4. Tư thế ngồi làm việc với máy tính**  **Mục tiêu:** biết ngồi đúng tư thế khi làm việc với máy tính; biết vị trí phù hợp của màn hình, nếu được tác hại của việc ngồi sai tư thế, sử dụng máy tính quá lâu, nhận ra được tư thế ngồi sai khi làm việc với máy tính. | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **GV đặt câu hỏi để HS trả lời và rút ra kiến thức về:**  + Tư thế lưng: Bạn nào có thể cho biết là khi mình ngồi học trên lớp thì tư thế ngồi của mình như thế nào?  + Vị trí đặt tay, chân, mắt, khoảng cách giữa mắt và màn hình như thế nào?  + Hướng chiếu của ánh sáng đối với màn hình, mắt như thế nào?  + Thời gian làm việc liên tục với máy tính đối với trẻ em như thế nào?  + Em hãy nêu những tác hại khi ngồi không đúng tư thế, làm việc liên tục quá lâu với máy tính?  **- Trên cơ sở phát biểu của HS, GV hỗ trợ để HS tự tóm tắt, ghi nhớ kiến thức**  **- GV yêu cầu HS lựa chọn phương án và nêu lí do lựa chọn phương án đó.** | Học sinh đọc kênh chữ, quan sát Hình 9 để phát biểu trả lời, mô tả về tư thế ngồi làm việc với máy tính và vị trí của màn hình; nêu một số tác hại khi ngồi không đúng tư thế.  HS trả lời và làm theo hướng dẫn:   * Ngồi thẳng lưng, vai thả lỏng   - Tay đặt ngang bàn phím. Chân để thoái mái trên sàn, chạm mặt sàn,  - Màn hình ngang tầm mắt  - Mắt cách màn hình từ 50cm – 80cm  - Không để ánh sáng chiếu trực tiếp vào màn hình hoặc mắt.  - Không nên làm việc với máy tính quá lâu, liên tục.  - Tác hại như: cong vẹo cột sống, đau mỏi mắt, cận thị, đau mỏi tay, vai, cổ…  HS làm bài tập, chỉ ra phương án đúng, sai và giải thích lí do đúng, sai của từng phương án lựa chọn ở bài tập 1.  \* Ở bài tập 1, HS nêu được ngồi thẳng lưng giúp tránh cong vẹo cột sống, giữ khoảng cách từ mắt đến màn hình là 50 – 80 cm giúp tránh cận thị, vai thả lỏng và tay đặt ngang bàn phím giúp tránh đau mỏi vai, tay, cổ. Từ đó chọn D là phương án đúng nhất.  \* Ở bài tập 2, HS ánh sáng chiếu trực tiếp vào màn hình hoặc mắt sẽ dẫn đến chói mắt, mỏi mắt, hỏng mắt, từ đó chọn D là phương án đúng nhất. |
| **Hoạt động 2: 5. An toàn về điện**  **Mục tiêu:** Biết thực hiện quy tắc an toàn về điện, có ý thức đề phòng tai nạn về điện khi sử dụng máy tính. | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| * GV cho HSlàm việc nhóm, phát biểu, thảo luận để ghép câu nhắc nhở về an toàn điện với mỗi tình huống trong Hình 10. * GV hướng dẫn HS đọc các câu nhắc nhở trước rồi tìm hình phù hợp. Ví dụ, ở hình nào bạn nhỏ đang dùng khăn ướt để lau máy tính? Ở hình nào bạn nhỏ đang dùng tay ướt chạm vào máy tính? ... * GV có thể nêu một số trường hợp bị tai nạn về điện để nhắc nhở HS, ví dụ như điện thoại phát nổ khi vừa sạc pin vừa sử dụng điện thoại; lỡ làm đổ nước vào máy tính làm chập mạch điện dẫn đến hỏng máy, ... | – HS ghép được câu nhắc nhở an toàn về điện với hình ảnh tương ứng:  1 – Hình 10b;  2 – Hình 10a;  3 – Hình 10d;  4 – Hình 10c;  5 – Hình 10g;  6 – Hình 10e.  – HS nhận thấy sự cần thiết phải thực hiện quy tắc an toàn về điện. |
| **Hoạt động 3: LUYỆN TẬP** | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| GV cho HS làm việc nhóm hoặc cá nhân, phát biểu, bảo vệ ý kiến để hoàn thành các bài tập 1, 2, 3.  Bài tập 1: GV gợi ý để HS quan sát, nhận xét về tư thế lưng, vị trí đặt tay, chân, tầm của mắt so với màn hình, ...  Bài tập 2: GV hướng dẫn các bước thứ tự tắt máy tính đúng và an toàn:  1. Nháy nút chuột trái vào Start.  2. Nháy nút chuột trái vào nút Power.  3. Nháy nút chuột trái vào nút Shut down.  4. Đợi đèn của nút nguồn trên thân máy tắt hẳn rồi tắt nút nguồn màn hình.  Bài tập 3: GV gợi ý để hỗ trợ HS giải thích: trẻ em không nên tự cắm phích cắm vào ổ điện mà cần nhờ người lớn; khi thấy dây điện bị hở, ổ cắm lỏng thì thông báo cho người lớn, không được tự ý khắc phục; không chạm tay vào phần kim loại trên máy tính vì có thể sẽ bị điện giật; nên giữ tay khô, sạch khi sử dụng máy tính. | HS làm việc nhóm, cá nhân, phát biểu, bảo vệ ý kiến để hoàn thành các bài tập 1, 2, 3.  Bài tập 1. Tư thế đúng khi làm việc với máy tính là Hình 11d và chỉ ra được lí do các hình còn lại là sai tư thế.  Bài tập 2. HS sắp xếp được các bước tắt máy tính đúng quy cách lần lượt là: C, A, B, D.  Bài tập 3. HS nêu được các việc không nên làm là A, B, các việc nên làm là C, D và giải thích lí do. |

**D. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có).**